TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1609**/2025/DS-ST
Ngày: 24/9/2025
V/v tranh chấp hợp vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Minh Hoàng.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

Thư ký phiên tòa*:* bà Phan Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* bà H ồ Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 458/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 06 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 389/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 346/2025/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX. Trụ sở: XX, Phường Bến Thành, (trước đây là Phường Bến Thành, Quận 1), Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên lạc: XX, phường Bình Tân, (trước đây là phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Hoàng Kinh T, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 101/CCM-GUQ ngày 09/5/2025). *(có đơn xin vắng mặt).*

2. Bị đơn: bà Nguyễn Thị H. Sinh năm 1970. Thường trú: XX Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân (nay là phường Bình Trị Đông), Thành phố Hồ Chí Minh. *(vắng mặt).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Phan Thị Kim N. Sinh năm 1996. Thường trú: XX Hương lộ 2,

phường Bình Trị Đông, (trước đây là phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân), Thành phố Hồ Chí Minh. *(vắng mặt).*

+ Bà Đỗ Thị T1. Thường trú: XX Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông (trước đây là phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân), Thành phố Hồ Chí Minh. *(có yêu cầu xin vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn: theo Đơn khởi kiện và bản tự khai của Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX (HTX), do ông Hoàng Kinh T là người đại diện theo ủy quyền, thì HTX ký hợp đồng liên kết với Tổ hợp tác khu phố 4 phường Bình Trị Đông do bà Đỗ Thị T1 là tổ trưởng, về việc hỗ trợ vốn cho các hộ dân để sản xuất, kinh doanh.

Ngày 22/7/2023, bà Nguyễn Thị H làm "Đơn đề nghị trợ vốn" và đã được duyệt ngày 28/7/2023, cho vay số tiền 60.000.000đ (theo Danh sách nhận trợ vốn kiêm Biên bản bàn giao vốn ngày 01/8/2023), trả tiền góp hàng tuần thông qua Tổ trưởng là bà Đỗ Thị T1, sau đó bà T1 tập hợp danh sách và chuyển tiền về HTX theo dõi, đối chiếu hàng tuần. Đến ngày 06/5/2025, bà H đã thanh toán được 31.500.000đ, bao gồm vốn 28.650.000đ, lãi (phí) 2.850.000đ, không tính tiết kiệm còn phải thu 4.500.000đ (theo các Danh sách thu nợ và Bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của HTX). Như vậy, bà H còn thiếu nợ số tiền 35.400.000đ bao gồm nợ vốn 31.350.000đ, nợ lãi (phí) 4.050.000đ, không tính tiết kiệm còn phải thu.

HTX yêu cầu tòa buộc bà H thanh toán số tiền nợ nêu trên, trường hợp bà H không có khả năng trả nợ thì buộc bà Phan Thị Kim N, (con của bà H), có nghĩa vụ trả thay theo cam kết trong Đơn đề nghị trợ vốn ngày 22/7/2023. Về lãi chậm trả, HTX sẽ tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án.

* Bị đơn, bà Nguyễn Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Phan Thị Kim N vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Đỗ Thị T1, là Tổ trưởng Tổ hợp tác KP04 Bình Trị Đông, Bình Tân (cấp liên nhiệm), người ký hợp đồng liên kết với Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX trong việc giới thiệu thành viên vay vốn, hỗ trợ HTX khảo sát, thu tiền của thành viên vay vốn (ghi sổ tay, không xuất hóa đơn mà lập danh sách chung của Tổ gửi HTX kèm theo tiền góp theo từng kỳ). HTX sẽ kiểm tra theo từng kỳ và xác minh lại ngay những trường hợp không đóng. Bà T1 xác nhận những kỳ đóng tiền của bà H như HTX đã nêu trong đơn khởi kiện và tổng số tiền bà H còn thiếu nợ là đúng. Bà T1 xác định bà không có quyền lợi, nghĩa vụ gì liên quan đến tranh chấp giữa HTX và bà

H à. Bà T1 đề nghị được vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên tòa của Tòa án các cấp liên quan đến vụ án này.

Tòa án đã thu thập chứng cứ:

Theo xác minh của Công an phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Nguyễn Thị H và bà Phan Thị Kim N có thường trú tại XX Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân (nay là phường Bình Trị Đông), Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng không cư ngụ tại địa chỉ này, không rõ nơi ở hiện nay.

Tại phiên tòa: Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX do ông Hoàng Kinh T là người đại diện theo ủy quyền, có đơn xin vắng mặt. Bà Nguyễn Thị H, bà Phan Thị Kim N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Bà Đỗ Thị T1 có yêu cầu xin vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ các quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định pháp luật về tố tụng. Vụ án đảm bảo quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ "Đơn đề nghị trợ vốn", Danh sách nhận trợ vốn kiêm Biên bản bàn giao vốn ngày 01/8/2023, các Danh sách thu nợ và Bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của HTX, có đủ căn cứ xác định bà Nguyễn Thị H đã được duyệt cho vay số tiền 60.000.000đ. Đến ngày 06/5/2025, bà H đã thanh toán được 31.500.000đ, bà H còn thiếu nợ số tiền 35.400.000đ bao gồm nợ vốn 31.350.000đ, nợ lãi (phí) 4.050.000đ, không tính tiết kiệm còn phải thu. HTX yêu cầu tòa buộc bà H thanh toán số tiền nợ nêu trên, trường hợp bà H không có khả năng trả nợ thì buộc bà Phan Thị Kim N, (con của bà H), có nghĩa vụ trả thay theo cam kết trong Đơn đề nghị trợ vốn ngày 22/7/2023; Về lãi chậm trả, HTX sẽ tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án. Yêu cầu của HTX là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: xét đơn khởi kiện của Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"; bị đơn là bà Nguyễn Thị H có nơi cư trú tại XX Hương lộ 2, phường Bình

Trị Đông, quận Bình Tân (nay là phường Bình Trị Đông), Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15.

[2] Về thủ tục tố tụng: trước khi mở phiên tòa, Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX có đơn xin vắng mặt, bà Nguyễn Thị H, bà Phan Thị Kim N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Bà Đỗ Thị T1 có yêu cầu xin vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX, bà Nguyễn Thị H, bà Phan Thị Kim N, bà Đỗ Thị T1.

[3] Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu về pháp lý của Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX (về thành lập, Điều lệ, Hợp đồng liên kết), "Đơn đề nghị trợ vốn", "Danh sách nhận trợ vốn kiêm Biên bản bàn giao vốn" ngày 01/8/2023, các "Danh sách thu nợ" và Bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của HTX, có đủ căn cứ xác định:

Việc HTX cho bà H vay tiền hỗ trợ vốn là hợp pháp, đúng quy định pháp luật. Việc thanh toán tiền vay, việc cam kết trả nợ thay là có căn cứ.

Bà Nguyễn Thị H đã được HTX duyệt cho vay số tiền 60.000.000đ. Đến ngày 06/5/2025, bà H đã thanh toán được 31.500.000đ, bà H còn thiếu nợ số tiền 35.400.000đ bao gồm nợ vốn 31.350.000đ, nợ lãi (phí) 4.050.000đ, không tính tiết kiệm còn phải thu. HTX yêu cầu tòa buộc bà H thanh toán số tiền nợ nêu trên, trường hợp bà H không có khả năng trả nợ thì buộc bà Phan Thị Kim N, (con của bà H), có nghĩa vụ trả thay theo cam kết trong Đơn đề nghị trợ vốn ngày 22/7/2023; Về lãi chậm trả, HTX sẽ tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (theo thỏa thuận tại "Đơn đề nghị trợ vốn" ngày 22/7/2023, được duyệt ngày 28/7/2023). Yêu cầu của HTX là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí: bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí tính trên số tiền phải thanh toán số tiền 35.400.000đ, án phí là 1.770.000đ HTX được hoàn trả tiền tạm ứng án phí là 885.000đ.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp quy định của pháp luật, nên thống nhất.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 173; Điều 174; Điều 179; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự ;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX.

Buộc bà Nguyễn Thị H thanh toán cho Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX số tiền nợ 35.400.000đ (Ba mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng), bao gồm: nợ vốn 31.350.000đ, nợ lãi (phí) 4.050.000đ, không tính tiết kiệm còn phải thu. Trường hợp bà Nguyễn Thị H không có khả năng trả nợ thì buộc bà Phan Thị Kim N có nghĩa vụ trả thay.

Bà Nguyễn Thị H còn phải chịu lãi, phí tính theo "Đơn đề nghị trợ vốn" ngày 22/7/2023, được duyệt ngày 28/7/2023, từ ngày Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi trả hết nợ.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí: bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.770.000đ (Một triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Quỹ hỗ trợ vốn Xã viên Hợp tác xã Thành phố XX được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 885.000đ (Tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0077655 ngày 05/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân

sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV9-TpHCM;
- THADS TpHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Phong